

# NỘI TRÚ GIA LONG NIÊN HỌC 48-49

Trần Thành Mỹ

*(Kỷ niệm một thời nội trú ở trường Nữ  
Trung học xưa nhất miền Nam Việt nam)*

Kết quả cuộc thi tuyển vào lớp một Trung học đệ nhất cấp vừa được niêm yết là phụ huynh học sinh ở 21 tỉnh miền Nam bấy giờ vội vã nộp đơn xin cho con vào nội trú. Thời kỳ này, quan niệm ‘nam nữ thụ thụ bất thân’, tên còn nam Văn, nữ Thị, huống hồ trường đào tạo những mầm non trí thức khoa bảng tất phải phân định rõ ràng theo truyền thống nước nhà. Trường Việt dành riêng cho nữ sinh miền Nam nổi tiếng nhất dưới thời kỳ Pháp thuộc này là ‘Collège Gialong’ dạy từ năm thứ nhất đến năm thứ tư, trước kia còn gọi nôm na là trường Áo tím.

Nhớ lại những năm củi quế gạo châu, Nhật thiếu chất đốt dùng lúa thay dầu, than đước, cưỡng bức dân ta trồng bông vải thay bắp khoai. Miền Bắc trên một triệu người chết đói, ngay cả ở “vựa lúa” miền Nam, dân nghèo phải dùng bao bố tời che thân. Niên học này, có lẽ ảnh hưởng sâu đậm của hậu thế chiến thứ hai thất lạng bụng, đồng phục học sinh không là áo dài mà áo ngắn trắng, quần dài có thể trắng hoặc đen. Hiệu trưởng là bà Dubois, vị Hiệu trưởng Pháp cuối cùng của trường. Giám thị hầu hết là Việt như cô ba Trí, cô ba Liễu, cô tư Hạnh, cô năm Hoàng,... và độc nhất một cô Pháp chính cống mà học sinh gọi là ‘cô ba Chệt’. Đây là trường công lập, trúng tuyển vào học miễn phí hoặc được cấp học bổng nên cuộc thi tuyển thật khó khăn.

Các tỉnh miền Nam thời trước đâu có nhiều trung học như ngày nay, ngay cả trường dành riêng cho nam sinh cũng ít, huống hồ cho các cô gái. Ông bà ta quan niệm phái yếu ‘khuê môn bất xuất’, không thích cho con gái học cao, có lẽ vì phải đi xa, bắt trắc khó lường, không kiểm soát bảo vệ được nên thường lập luận “con gái biết chút ít chữ nghĩa là đủ rồi, học nhiều

mà làm chi,... chỉ để viết thư cho mèò, nguy hiểm lắm”. Ốc ‘tang bồng hồ thi’ xuôi ngược dọc ngang, đi học “dài lưng tốn vải ăn no lại nằm” thường dành riêng cho nam nhi chí chí. Thời điểm này, dù có cởi mở chút ít rồi, nhưng vẫn còn hạn chế, không phải thành phần xã hội nào cũng đủ tài chánh để lo cho con cái được.

Mừng là còn được tiếp tục học nhưng nghĩ phải xa nhà, tôi cảm thấy vừa lo âu, nôn nả, luyến tiếc vì lần đầu tiên rời gia đình, bạn bè quen thuộc. Nhìn mẹ bận rộn sửa chữa theo chỉ dẫn qui định của trường, năm bộ đồng phục, mền mùng chiếu gối, giày guốc,... tất cả đều mang số (tôi 36, Võ thị Mầu 35, Nguyễn thị Hạnh 34), tôi lừng thững ra hành lang nằm chèo queo trên võng chằng buồn đưa. Nhìn ra vườn, cây sơ ri đơm bông tím nhỏ lốm đốm vài chùm trái đỏ vàng xanh, cây táo sum suê, mỗi lần gió thổi lá vàng bay rơi rơi cùng bao quả rụng. Trước đây, không bao giờ tôi bỏ lỡ cơ hội này đâu, thế nào cũng vội chạy ra lượm nhanh trái táo chua chua dòn rụm, chùi sơ sơ vào áo, rồi nhanh như cắt chạy tìm đĩa mắm tôm chà mẹ phơi nắng trên nắp lu nước mưa ngoài trời, quệt lên một chút, ngon ơi là ngon !

Đêm đầu tiên nhập nội trú, tôi nhớ nhà quá khóc rưng rức làm cô tư Hạnh giám thị đến hỏi thăm:

”Bịnh hả? Có chuyện gì vậy?”.

Sợ quá mếu máo trả lời:

”Em nhớ má em quá cô ơi.”

Cả ‘dortoir’ cười rộ và từ đó tôi nổi danh ”mít ướt”. Về y phục, má tôi cẩn thận chuẩn bị trước thời kỳ ‘trở mã’ của con gái nên mẹ tôi may ba bộ thật vừa vặn, hai bộ phòng hồ. Đến đây quả là “mưu sự tại nhân thành sự tại”... nhân viên. Vì sau khi giặt ủi xong, phân phối lại, có khi cũng bộ đồ nhưng quần này áo nọ. Có lần tôi mặc phải áo ‘tương lai’ của tôi rộng thùng thình, dài gần tới đầu gối, tay dài như ‘trò lể’ xăng lên hai cuộn vẫn còn dài cùng với chiếc quần cao khỏi mắt cá. Ngược lại, đôi khi quần quá dài, may là bấy giờ còn dùng giây lưng vải nên lắm lúc không tài nào xắn ống cao được nữa, đành phải kéo lên đến nách buộc thắt nút dễ dàng.

Trên 50 năm, tôi vẫn còn nhớ hai chị nằm cạnh, chị Bùi thị Tuyết Mai, em gái Bùi thị Tuyết Hồng (Cần thơ) cùng lớp và Huỳnh thị Ngà (Bến tre), Ngoài ra còn có các chị Trần thị Kim Tiếng, Nguyễn thị Chính (Vĩnh long). Trần Mỹ Dung (Gò dầu hạ, Tây ninh), Nguyễn thị Bạch Hồng (Cần giuộc), chị Đông Ba (Huế), chị Khương (Vĩnh long)... Niên khóa này còn có Quách Thanh Tâm, Nguyễn thị Hạnh (Gò công), Phạm ngọc Diệp (Vĩnh long), Khuu thị Ngọc Sang (Bạc Liêu), Nguyễn thị Yến (Bình Chánh), Võ thị Mầu (Gò công)...

Kỷ luật lúc bấy giờ khá khắt khe, học sinh thường cho là độc đoán, bất công. Sợ trực tiếp là các giám thị, đại diện quyền uy, phạt nhiều thường ít, nhất là phê hạnh kiểm, 'consigne', chúa nhật không cho phép giám hộ rước ra. Tuyệt đối cấm không được mở cửa sổ lầu quay ra phía đường Legrand De La Liraye, người đi rước không thể là cậu trai trẻ đại diện. Mỗi chiều, 5 giờ có bán bánh mì 'baguette', ai mua trước thì còn, chậm chân thì hết, nhịn chờ cơm tối. Sau đó là phát thơ. Tin nhà thì nhận được, chứ tin khác thì khó qua lọt sự kiểm duyệt gắt gao của văn phòng.

Có sống chung nhau, cá tính mới dễ lộ rõ, tốt có xấu có. Câu "nhất quỷ nhì ma thứ ba học trò" được thể hiện qua hỗn danh gán ghép 'vô tội vạ' vào khuyết tật của cô nào ít được lòng học sinh như cô ba Lép, cô ba Chệt'. Thật sự, trên đời, không ai hoàn toàn cả, thế mà phê phán chê bai, dù biết rằng vô căn cứ đi chăng nữa, vẫn có người thích nghe, phổ biến.

Niên học này còn đánh dấu nhiều biến chuyển quan trọng. Lần đầu tiên, nữ sinh nội trú đã làm reo, tuyệt thực, khóa phòng ngủ, nhốt giám thị, đả đảo Ban Giám đốc, mặc tình cho bà Dubois Hiệu trưởng đến từng nơi kêu gọi mở cửa, vô hiệu. Cũng năm này, leo rào cổng chính đi biểu tình đến tận dinh Phó Thủ tướng Trần văn Hữu đường Gia long, bị giải tán bằng ma-trắc dùi cui, lựu đạn cay chạy rã hàng đến chợ Saigon. Hậu quả trường bị đóng cửa, học sinh nghỉ học. Tiếp đến là Phong trào Sinh viên, Học sinh vùng lên, rồi cái chết của anh Trần văn Ơn với đám táng đông đảo nhất qui tụ mọi thành phần dân chúng làm chính quyền lung lay. Từ đây, mấy năm liên tiếp, không còn nội trú vì đây là

nơi tập trung lực lượng trẻ trí thức miền Nam để gây bạo động chống chính phủ, chế độ.

'Đèn nhà ai nấy sáng', trường ai nấy bảo vệ uy danh. Thế nên, trong những lần rảnh rảng tán gẫu, nhiều ý kiến bàn về tên trường Gialong. Đây là Nữ Trung học, hơn thế nữa, trong quá trình lịch sử ta đâu thiếu anh thư, mẫu nghi, thi sĩ, thế mà miền Nam có Gialong, miền Trung có Đồng Khánh!!!

Nhớ thời kỳ "tù có số" thích nhìn những cây mít trong sân, thèm thường mong đợi "dái mít" ló nhỏ đầy cành, rồi đến quả tồn teng bám thân cành nặng thòm nặng trĩu. Làm sao quên được hàng cây cao rợp lá dọc hai bên đường chính như hàng rào danh dự. Ngày chúa nhật, vào trưa vắng học sinh, chờ chị phụ bếp đi về đội một vùng cơm cháy chảo vàng khêu, thoa muối mỡ hành như chiếc nón bài thơ trở ngược, nữ sinh bao quanh 'xin' miếng ngon dòn. Ai mua được, chia bạn bè người một tí, "củ ít lòng nhiều", bầu bạn xẻ chia. Có lần mẹ gửi mạch nha lên, dù không có bánh phồng, tay thấm nước, rao 'kẹo kéo đây' vừa mềm vừa ngọt. "Sống lâu hơn ở sạch", mút tay cho thật kỹ, nước miếng cũng là thứ sát trùng thôi.

Lưu bút phai màu, album sòn bìa được lần giờ lại, gương mặt ngày xưa sao mà lạ hoắc, dễ thương. Có những bức ảnh buồn cười mình từng chê dấu kỹ, nay nhìn lại sao mà nhắc gợi mình bao kỷ niệm khó quên. Chữ viết gò nắn nốt lờng trong khung trang trí trình bày bằng nét vẽ tìm hoa cành lá, mỗi người mỗi vẻ diễn tả ý tình riêng. Sâu đậm nhất là thời kỳ nội trú, sống cạnh nhau, chia xẻ lo sợ vui buồn, rèn luyện như thép được tôi ròn. Bây giờ, con đàn cháu đống, tóc bạc da nhăn hay còn son giá, dù ở hoàn cảnh nào đi chăng nữa, lâu lâu, phim kỷ niệm bất chợt chớp hình phóng ảnh bông bênh, chuỗi ngày nội trú vẫn là khoảng thời gian trui luyện tập thành công hiệu nhất của một thời tươi trẻ hồn nhiên.